

NOI GƯƠNG THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ CHỦ TỊCH TÔN ĐỨC THẮNG

GV: Lý Thị Mỹ Hương

Trường THPT Hòa Lạc

“Học, học nữa, học mãi” – câu nói kinh điển ấy của Chủ tịch Hồ Chí Minh vang vọng như khúc ca bất diệt, như ánh sáng xuyên qua màn đêm lịch sử, soi rọi con đường của cả một dân tộc. Trong vũ trụ bao la của thời gian, nơi những vì sao anh hùng lấp lánh, hình ảnh của hai bác – Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Tôn Đức Thắng – hiện lên như những ngọn đèn rực rỡ, thấp sáng tâm hồn mỗi người con đất Việt. Họ không chỉ là những bậc tiền nhân của cách mạng, mà còn là biểu tượng của tinh thần bất khuất, của lòng yêu nước nồng nàn và của niềm tin vững bền vào tương lai tự do, công bằng. Những lời dạy của hai bác, những câu nói hay nhất đã in sâu vào trái tim mỗi con người như “Độc lập, tự do là của mọi người” hay “Lòng dũng cảm của người dân chính là sức mạnh của đất nước,” chính là những viên ngọc quý, là nguồn cảm hứng thiêng liêng mà bất cứ ai khi nghe cũng không khỏi bồi hồi, tự vấn về giá trị của cuộc sống và sứ mệnh của mỗi người.

Trong từng tia nắng mai len lỏi qua rặng tre, hình bóng hai Bác hiện lên với vẻ đẹp tinh khôi, như những đóa sen trắng, vươn mình từ bùn lầy, thanh tao và tinh khiết. Họ chính là hiện thân của sự giản dị mà vĩ đại, của lòng nhân ái mà bền bỉ, của ý chí kiên định mà vượt lên mọi bão giông. Tôi vẫn nhớ như in những câu chuyện xưa cũ kể về những ngày gian truân của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bác Hồ – người không ngừng học hỏi, là ngọn đuốc soi sáng con đường tri thức của dân tộc. Từ những ngày thơ ấu, Bác đã khao khát tri thức như cách những đóa hoa hướng về ánh nắng. Khi còn là chàng trai trẻ, Bác đã say mê đọc sách, lắng nghe những câu chuyện về đất nước, về những con người anh hùng – những hạt mầm kiên thức sớm nảy mầm trong tâm hồn. Rời xa quê hương, Bác bước chân ra khắp miền đất mới, từ những con phố đông đúc của Paris cho đến những miền đất xa lạ, nơi Bác không chỉ tiếp thu những tư tưởng tiến bộ của phương Tây mà còn học từ cuộc sống của những con người bình dị. Giữa nhịp sống ồn ào, Bác tìm thấy niềm an ủi trong những trang sách, trong từng lời dạy của các nhà tư tưởng vĩ đại, mang theo ý nghĩa của tự do và công lý. Đêm khuya, dưới ánh đèn dầu mờ ảo, Bác cẩn thận ghi chép từng suy tư, như thể mỗi nét chữ là lời cam kết với chính mình về hành trình không ngừng chinh phục tri thức. Không chỉ học từ sách vở, Bác còn học từ cuộc sống – từ tiếng cười, từ nỗi buồn của người dân nghèo, từ những câu chuyện giản dị nhưng chan chứa niềm tin vào ngày mai tươi sáng. Ngồi bên bàn cơm cùng những người nông dân, Bác lắng nghe những lời kể về cuộc sống, từng câu chuyện ấy như những nốt nhạc du dương góp phần tô điểm cho bức tranh phong phú của tri thức và lòng nhân ái. Chính sự khiêm nhường, khả năng lắng nghe và khát khao học hỏi của Bác đã biến Người thành tấm gương sáng, là người thầy của cả dân tộc, người dạy cho mỗi chúng ta biết rằng tri thức là món quà vô giá, là nguồn sức mạnh giúp con người vượt qua mọi thử thách.

Không kém phần sáng chói, Chủ tịch Tôn Đức Thắng cũng để lại dấu ấn sâu đậm trong tâm hồn mỗi người Việt qua những hành động dũng cảm, qua niềm tin bất diệt vào công lý. Tôn Đức Thắng – với tấm lòng rộng mở như biển cả, với ý chí thép đã cùng đồng đội vượt qua bao thử thách, đã chứng minh rằng tinh thần chiến đấu không chỉ tồn tại trên chiến trường mà còn hiện hữu trong từng hành động nhỏ nhất hàng ngày. “Chúng ta hãy cùng nhau xây dựng một tương lai, nơi mỗi trái tim đều rộn rã tiếng ca của tình yêu tổ quốc,” – lời Người như lời mời gọi, như liều thuốc tinh thần cho những ai đang lạc lối giữa những xáo trộn của thời cuộc. Hình ảnh Người đứng vững giữa bão giông, đôi mắt sáng ngời niềm tin, đã trở thành biểu tượng của sức mạnh đoàn kết, của lòng trung thành với lý tưởng sống cao đẹp. Qua từng câu chuyện về những lần Tôn Đức Thắng khích lệ đồng đội, qua những lời dạy về sự kiên trì

và lòng nhân ái, chúng ta như được truyền thêm sức mạnh để đối mặt với mọi thử thách của cuộc đời.

Những câu chuyện đời thường ấy càng thêm phần thấm đượm khi ta nhớ lại khoảnh khắc Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm một vùng quê nghèo, nơi những mái tranh đơn sơ ẩn chứa trong đó bao nhiêu khát vọng sống. Người không chỉ đến để nghe tiếng lòng của dân, mà còn chia sẻ bữa cơm giản dị, trao đi nụ cười ấm áp, và trong từng lời nói, từng cử chỉ, Người như muốn nhắc nhở rằng, “Hãy sống theo tấm gương của người cha, của người anh hùng, biết yêu thương và chia sẻ.” Câu nói ấy, giản dị nhưng sâu sắc, như dòng suối mát lành chảy qua cánh rừng, mang lại sức sống mới cho tâm hồn mỗi một của những người lao động cần mẫn. Đó là minh chứng sống động cho triết lý nhân văn của Người – triết lý rằng, dù cuộc đời có vấp ngã bao nhiêu, chỉ cần lòng yêu nước luôn cháy bỏng, chỉ cần biết đặt lợi ích chung lên trên hết, thì bất kỳ khó khăn nào cũng có thể vượt qua. Nhìn vào bức tranh thiên nhiên rộng lớn, tôi như cảm nhận được sự hòa quyện giữa con người và đất trời – nơi mà từng cánh hoa ban mai nở rộ sau cơn mưa rào, từng ngọn núi hùng vĩ đứng sừng sững bất chấp bão giông. Chính như vậy, tấm gương của hai bác đã thắp lên niềm tin rằng, mỗi con người, dù ở đâu, dù gặp bao nhiêu khó khăn, cũng có thể nở rộ như những đóa hoa đẹp, sáng tỏ như ánh trăng rằm giữa bầu trời đêm. Tôi tự hỏi, liệu có phải trong mỗi chúng ta cũng luôn tiềm ẩn một hạt mầm của niềm tin, của tình yêu thương, đang chờ đợi khoảnh khắc được vun đắp, được chăm sóc để lớn lên và tỏa sáng? Đó chính là lời nhắc nhở từ hai bác – lời mời gọi mỗi người hãy sống trọn vẹn, sống có nghĩa, biết yêu thương và sẻ chia, biết rằng, cuộc đời này không chỉ dành cho riêng mình mà còn là món quà thiêng liêng để cống hiến cho cộng đồng.

Tôi cảm thấy lòng mình xao xuyến, như được chạm vào tận cùng của tâm hồn khi nghĩ về hình ảnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Tôn Đức Thắng. Trong tôi, họ không chỉ là những vị lãnh tụ cách mạng mà còn là những người thầy, những người bạn tâm giao của nhân dân, của những tâm hồn đang khao khát tìm lại vẻ đẹp nguyên sơ của cuộc sống. Như khi bầu trời sau cơn mưa lại quang đãng, ánh sáng của họ len lỏi qua từng kẽ lá, khơi dậy trong mỗi con người niềm tin vào sức mạnh của lòng nhân ái, vào khả năng vươn lên từ những khó khăn, thử thách. Tôi cảm nhận được rằng, chính từ những tấm gương ấy, chúng ta học được rằng sự thành công của một dân tộc không chỉ đến từ những chiến công hiển hách trên chiến trường mà còn được xây đắp từ những giá trị tinh thần cao đẹp – từ lòng nhân hậu, từ tình yêu thương chân thành và từ sự hy sinh thầm lặng của mỗi cá nhân.

Những người trẻ ngày nay, để noi theo tấm gương học tập suốt đời của Bác Hồ, chúng ta cần thấm nhuần tinh thần hiếu học, khiêm tốn và không ngừng trau dồi tri thức qua từng khoảnh khắc của cuộc sống. Như Bác từng dạy, học tập không chỉ là việc lật giở trang sách mà còn là hành trình khám phá chân lý qua từng trải nghiệm thực tiễn, qua từng câu chuyện của cuộc sống thường nhật. Chúng ta hãy dành thời gian cho việc đọc những tác phẩm kinh điển, lắng nghe tiếng lòng của lịch sử qua những bài giảng của các bậc tiền nhân, và từ đó tự mình rút ra những bài học về lòng kiên trì, sự giản dị và tinh thần phục vụ quần chúng. Hãy học tập như Bác – biết lắng nghe, biết đặt câu hỏi và luôn giữ một tâm hồn rộng mở, đón nhận mọi tri thức như những hạt mầm quý giá, chờ đợi được vun đắp. Bên cạnh việc học qua sách vở, chúng ta còn cần học từ cuộc sống – từ tiếng cười, từ nỗi đau và từ những câu chuyện giản dị nhưng chân thành của người dân. Tham gia vào các hoạt động cộng đồng, chia sẻ và giúp đỡ những người xung quanh sẽ giúp chúng ta hiểu sâu hơn về giá trị của lòng nhân ái, về sức mạnh của tình yêu thương. Qua đó, mỗi hành động nhỏ bé của chúng ta đều góp phần làm phong phú thêm bức tranh văn hóa của dân tộc, như những nốt nhạc du dương hòa quyện thành khúc ca bất tận của sự sống. Không chỉ dừng lại ở đó, để noi theo Bác, mỗi chúng ta cần rèn luyện bản thân bằng cách liên tục đổi mới tư duy, sáng tạo không ngừng và không sợ

thất bại. Hãy biết rằng, học tập là một hành trình vĩnh cửu, nơi mỗi ngày trôi qua là một cơ hội để ta làm giàu thêm cho trí tuệ và tâm hồn, để tự mình khám phá những chân lý sâu sắc của cuộc sống. Cũng như Bác đã từng vát và ghi chép dưới ánh đèn dầu trong những đêm khuya tĩnh lặng, chúng ta nên biết dành thời gian cho chính mình, lắng nghe tiếng gọi của tri thức, để rồi từng bước mình trở thành những người con của đất nước với tâm hồn rộng mở và trí tuệ sáng tạo.

Trong hành trình học tập và noi theo tấm gương ấy, mỗi bước chân của tôi như được tiếp thêm sức mạnh từ quá khứ, từ những bài học sống động của những người đi trước. Tôi nhận ra rằng, để sống một cuộc đời ý nghĩa, mỗi người phải biết giữ gìn trong tim niềm tin, phải biết tôn vinh những giá trị của tình yêu đất nước và lòng trung thành với lý tưởng. Đó là bài học mà hai Bác đã dạy, qua từng lời nói, qua từng hành động thiết tha mà tôi không bao giờ quên. Họ đã biến những giây phút khó khăn, những nỗi đau cá nhân thành những viên đá quý quý báu, làm nền tảng cho niềm tin vào một tương lai tươi sáng, cho sức mạnh của sự đoàn kết và lòng nhân ái. Chính từ đó, tôi càng thêm vững tin rằng, dù cuộc sống có bao biến cố, chỉ cần trái tim luôn ấm áp, chỉ cần biết yêu thương và chia sẻ, thì mỗi con người sẽ trở nên rạng ngời. Hãy tự hào và kiên trì theo bước chân của Bác Hồ – người thầy của nhân dân, người đã dạy chúng ta rằng, chỉ có lòng kiên trì, lòng yêu nước và niềm đam mê học hỏi mới có thể đưa chúng ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức. Mỗi cuốn sách, mỗi trải nghiệm và mỗi cuộc trò chuyện, dù đơn sơ như những giọt sương mai trên lá, đều góp phần làm phong phú thêm tâm hồn và kiến thức của chúng ta. Hãy biến niềm tin ấy thành động lực để không ngừng khám phá, không ngừng chinh phục tri thức, và từ đó góp phần xây dựng một tương lai tươi sáng cho cá nhân và cho cả dân tộc.

Trải qua bao nhiêu năm tháng, khi nhớ lại hành trình của đất nước, tôi càng thấm thía rằng tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Tôn Đức Thắng không chỉ là di sản của lịch sử mà còn là lời nguyện cầu thiêng liêng cho tâm hồn mỗi con người. Họ dạy chúng ta rằng, chỉ có yêu nước, chỉ có biết hy sinh vì tổ quốc, chúng ta mới có thể trở nên kiên cường như những ngọn núi trụ vững chãi giữa bão giông, như những dòng suối mát lành chảy qua cánh rừng bạt ngàn. Trong từng khoảnh khắc của cuộc sống, dù vui hay buồn, hình ảnh của hai bác luôn là nguồn cảm hứng bất tận, là ngọn lửa sưởi ấm tâm hồn, dẫn dắt chúng ta hướng về những giá trị cao đẹp, hướng về con đường của sự sống trọn vẹn và ý nghĩa. Nhìn lại chặng đường lịch sử hào hùng, tôi cảm thấy lòng mình dâng trào niềm tự hào và biết ơn sâu sắc. Tôi biết rằng, con đường phía trước dù còn nhiều chông gai, những tấm gương của hai bác sẽ mãi là nguồn động lực, là ánh sáng dẫn lối để mỗi người trong chúng ta vững bước, không bao giờ lùi bước trước khó khăn. Họ đã dạy chúng ta rằng, chỉ cần lòng yêu nước luôn cháy bỏng, chỉ cần ta biết đặt lợi ích chung lên trên hết, thì bất kỳ thử thách nào cũng có thể vượt qua, thì mỗi ước mơ cao đẹp của dân tộc sẽ sớm thành hiện thực.

Và như vậy, khi tâm hồn tôi được thắp sáng bởi ánh sáng của tinh thần cách mạng, khi những lời dạy của hai bác vang vọng như bản anh hùng ca qua từng mùa thu, tôi càng thêm tin rằng, mỗi chúng ta – những người con của đất nước – đều có thể trở thành những ngọn đèn nhỏ, góp phần thắp sáng bầu trời rộng lớn của tình yêu, của hy vọng và của sự sống. Hãy để niềm tin ấy lan tỏa, như cơn gió mát lành xua tan những mệt mỏi, như những cánh hoa ban mai nở rộ sau cơn mưa rào, mang đến sức sống mới cho cộng đồng, cho đất nước. Như thế, bài ca về tình yêu nước, về lòng hy sinh và về niềm tin vào tương lai đã trở thành lời thề thiêng liêng mà mỗi người con đất Việt cần ghi sâu vào tim. Hãy để ánh sáng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Tôn Đức Thắng – những vì sao sáng rực trên bầu trời lịch sử – mãi dẫn lối, thắp lên niềm tin và là động lực cho mỗi bước tiến của dân tộc, để mỗi con người, dù đứng giữa bao la bão giông, cũng luôn nhớ rằng: “Chúng ta hãy cùng nhau xây

dựng một tương lai, nơi mỗi trái tim đều rộn rã tiếng ca của tình yêu tổ quốc.” Đó chính là thông điệp bất diệt của hai bác – thông điệp của lòng nhân ái, của sức mạnh tập thể và của niềm tin vào một tương lai tự do, công bằng và tràn đầy yêu thương. Và với tôi, lòng yêu nước không chỉ là một khát khao, mà còn là lời hứa thiêng liêng mà tôi nguyện cất giữ, nguyện vun đắp và nguyện truyền lại cho thế hệ mai sau – như cách mà hai bác đã, đang và sẽ mãi sống trong từng hơi thở của đất nước, trong từng giấc mơ về một Việt Nam hùng cường, tươi đẹp và trường tồn.